

Tháng 1 năm 2026

Năm Bính Ngọ · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Mười Một 20/12-18/1 · tháng Chạp từ 19/1

2 ngày lễ, nghỉ bù · 21 ngày công
Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù · Nét đứt: tham khảo
Ô vuông: nghỉ hoán đổi · Gạch trên: làm bù
Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ
Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
				1 13 Tết Dương lịch	2 14 Nghỉ hoán đổi Tết Dương lịch (tham khảo)	3 15
4 16	5 17	6 18	7 19	8 20	9 21	10 22 Làm bù Tết Dương lịch (tham khảo)
11 23	12 24	13 25	14 26	15 27	16 28	17 29
18 30	19 1/12	20 2	21 3	22 4	23 5	24 6
25 7	26 8	27 9	28 10	29 11	30 12	31 13

Ngày lễ

1

Tết Dương lịch

2

Nghỉ hoán đổi Tết Dương lịch (tham khảo)

10

Làm bù Tết Dương lịch (tham khảo)

Ghi chú

Tháng 2 năm 2026

Năm Bính Ngọ · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Chạp 19/1-16/2 · tháng Giêng Bính Ngọ từ 17/2

5 ngày lễ, nghỉ bù · 15 ngày công
Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù · Nét đứt: tham khảo
Ô vuông: nghỉ hoán đổi · Gạch trên: làm bù
Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ
Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
1 14	2 15	3 16	4 17	5 18	6 19	7 20
8 21	9 22	10 23 Ông Công ông Táo	11 24	12 25	13 26	14 27
15 28	16 29 Tết Nguyên đán (tham khảo)	17 1/1 Tết Nguyên đán (tham khảo)	18 2 Tết Nguyên đán (tham khảo)	19 3 Tết Nguyên đán (tham khảo)	20 4 Tết Nguyên đán (tham khảo)	21 5
22 6	23 7	24 8	25 9	26 10	27 11	28 12

Ngày lễ
16: Tết Nguyên đán (tham khảo)
17: Tết Nguyên đán (tham khảo)
18: Tết Nguyên đán (tham khảo)
19: Tết Nguyên đán (tham khảo)
20: Tết Nguyên đán (tham khảo)

Ngày truyền thống
10 Ông Công ông Táo

Ghi chú

Tháng 3 năm 2026

Năm Bính Ngọ · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Giêng Bính Ngọ 17/2-18/3 · tháng Hai từ 19/3

Không có ngày lễ · 22 ngày công
Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù · Nét đứt: tham khảo
Ô vuông: nghỉ hoán đổi · Gạch trên: làm bù
Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ
Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	Ngày lễ Không có
1 13	2 14	3 15 Rằm tháng Giêng	4 16	5 17	6 18	7 19	Ngày truyền thống 3 Rằm tháng Giêng
8 20	9 21	10 22	11 23	12 24	13 25	14 26	Ghi chú
15 27	16 28	17 29	18 30	19 1/2	20 2	21 3	
22 4	23 5	24 6	25 7	26 8	27 9	28 10	
29 11	30 12	31 13					

Tháng 4 năm 2026

Năm Bính Ngọ · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Hai 19/3-16/4 · tháng Ba từ 17/4

3 ngày lễ, nghỉ bù · 20 ngày công
Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù · Nét đứt: tham khảo
Ô vuông: nghỉ hoán đổi · Gạch trên: làm bù
Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ
Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
			1 14	2 15	3 16	4 17
5 18	6 19	7 20	8 21	9 22	10 23	11 24
12 25	13 26	14 27	15 28	16 29	17 1/3	18 2
19 3 Tết Hàn thực	20 4	21 5	22 6	23 7	24 8	25 9
26 10 Giỗ Tổ Hùng Vương	27 11 Nghỉ bù Giỗ Tổ Hùng Vương	28 12	29 13	30 14 Ngày Chiến thắng		

Ngày lễ

26

Giỗ Tổ Hùng Vương

27

Nghỉ bù Giỗ Tổ Hùng Vương

30

Ngày Chiến thắng

Ngày truyền thống

19 Tết Hàn thực

Ghi chú

Tháng 5 năm 2026

Năm Bính Ngọ · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Ba 17/4–16/5 · tháng Tư từ 17/5

1 ngày lễ, nghỉ bù · 20 ngày công
Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù · Nét đứt: tham khảo
Ô vuông: nghỉ hoán đổi · Gạch trên: làm bù
Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ
Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
					1 15 Ngày Quốc tế Lao động	2 16
3 17	4 18	5 19	6 20	7 21	8 22	9 23
10 24	11 25	12 26	13 27	14 28	15 29	16 30
17 1/4	18 2	19 3	20 4	21 5	22 6	23 7
24 8	25 9	26 10	27 11	28 12	29 13	30 14
31 15 Lễ Phật đản						

Ngày lễ
① Ngày Quốc tế Lao động

Ngày truyền thống
31 Lễ Phật đản

Ghi chú

Tháng 6 năm 2026

Năm Bính Ngọ · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Tư 17/5–14/6 · tháng Năm từ 15/6

Không có ngày lễ · 22 ngày công
Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù · Nét đứt: tham khảo
Ô vuông: nghỉ hoán đổi · Gạch trên: làm bù
Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ
Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
	1 16	2 17	3 18	4 19	5 20	6 21
7 22	8 23	9 24	10 25	11 26	12 27	13 28
14 29	15 1/5	16 2	17 3	18 4	19 5 Tết Đoan ngọ	20 6
21 7	22 8	23 9	24 10	25 11	26 12	27 13
28 14	29 <u>15</u>	30 16				

Ngày lễ
Không có

Ngày truyền thống
19 Tết Đoan ngọ

Ghi chú

Tháng 7 năm 2026

Năm Bính Ngọ · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Năm 15/6-13/7 · tháng Sáu từ 14/7

Không có ngày lễ · 23 ngày công
Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù · Nét đứt: tham khảo
Ô vuông: nghỉ hoán đổi · Gạch trên: làm bù
Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ
Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	Ngày lễ Không có
			1 17	2 18	3 19	4 20	Ghi chú
5 21	6 22	7 23	8 24	9 25	10 26	11 27	
12 28	13 29	14 1/6	15 2	16 3	17 4	18 5	
19 6	20 7	21 8	22 9	23 10	24 11	25 12	
26 13	27 14	28 15	29 16	30 17	31 18		

Tháng 8 năm 2026

Năm Bính Ngọ · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Sáu 14/7-12/8 · tháng Bảy từ 13/8

1 ngày lễ, nghỉ bù · 21 ngày công
Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù · Nét đứt: tham khảo
Ô vuông: nghỉ hoán đổi · Gạch trên: làm bù
Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ
Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
						1 19
2 20	3 21	4 22	5 23	6 24	7 25	8 26
9 27	10 28	11 29	12 30	13 1/7	14 2	15 3
16 4	17 5	18 6	19 7	20 8	21 9	22 10 Làm bù Quốc khánh (tham khảo)
23 11	24 12	25 13	26 14	27 15 Lễ Vu Lan	28 16	29 17
30 18	31 19 Nghỉ hoán đổi Quốc khánh (tham khảo)					

Ngày lễ

22

Làm bù Quốc khánh (tham khảo)

31

Nghỉ hoán đổi Quốc khánh (tham khảo)

Ngày truyền thống

27 Lễ Vu Lan

Ghi chú

Tháng 9 năm 2026

Năm Bính Ngọ · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Bảy 13/8-10/9 · tháng Tám từ 11/9

2 ngày lễ, nghỉ bù · 20 ngày công
Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù · Nét đứt: tham khảo
Ô vuông: nghỉ hoán đổi · Gạch trên: làm bù
Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ
Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
		1 20 Quốc khánh (tham khảo)	2 21 Quốc khánh	3 22	4 23	5 24
6 25	7 26	8 27	9 28	10 29	11 1/8	12 2
13 3	14 4	15 5	16 6	17 7	18 8	19 9
20 10	21 11	22 12	23 13	24 14	25 15 Tết Trung thu	26 16
27 17	28 18	29 19	30 20			

Ngày lễ

1 Quốc khánh (tham khảo)

2 Quốc khánh

Ngày truyền thống

25 Tết Trung thu

Ghi chú

Tháng 10 năm 2026

Năm Bính Ngọ · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Tám 11/9–9/10 · tháng Chín từ 10/10

Không có ngày lễ · 22 ngày công
Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù · Nét đứt: tham khảo
Ô vuông: nghỉ hoán đổi · Gạch trên: làm bù
Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ
Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	Ngày lễ Không có
				1 21	2 22	3 23	Ghi chú
4 24	5 25	6 26	7 27	8 28	9 29	10 1/9	
11 2	12 3	13 4	14 5	15 6	16 7	17 8	
18 9	19 10	20 11	21 12	22 13	23 14	24 15	
25 16	26 17	27 18	28 19	29 20	30 21	31 22	

Tháng 11 năm 2026

Năm Bính Ngọ · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Chín 10/10–8/11 · tháng Mười từ 9/11

1 ngày lễ, nghỉ bù · 20 ngày công
Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù · Nét đứt: tham khảo
Ô vuông: nghỉ hoán đổi · Gạch trên: làm bù
Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ
Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	Ngày lễ
1 23	2 24	3 25	4 26	5 27	6 28	7 29	24 Ngày Văn hóa Việt Nam
8 30	9 1/10	10 2	11 3	12 4	13 5	14 6	Ghi chú
15 7	16 8	17 9	18 10	19 11	20 12	21 13	
22 14	23 15	24 16 Ngày Văn hóa Việt Nam	25 17	26 18	27 19	28 20	
29 21	30 22						

Tháng 12 năm 2026

Năm Bính Ngọ · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật
tháng Mười 9/11–8/12 · tháng Mười Một từ 9/12

Không có ngày lễ · 23 ngày công
Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù · Nét đứt: tham khảo
Ô vuông: nghỉ hoán đổi · Gạch trên: làm bù
Ô xám: Chủ nhật, ngày lễ
Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	Ngày lễ Không có
		1 23	2 24	3 25	4 26	5 27	Ghi chú
6 28	7 29	8 30	9 1/11	10 2	11 3	12 4	
13 5	14 6	15 7	16 8	17 9	18 10	19 11	
20 12	21 13	22 14	23 15	24 16	25 17	26 18	
27 19	28 20	29 21	30 22	31 23			